

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2754/QĐ-SGDĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 (điều chỉnh lần 7)

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 4195/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 3814/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về cho phép các đơn vị sự nghiệp công lập khối Thành phố tiếp tục thực hiện theo phương án tự chủ tài chính đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt đến hết năm 2022;

Theo ý kiến của Sở Tài chính tại Công văn số 7964/STC-HCSN, 7966/STC-HCSN ngày 14 tháng 11 năm 2022 về điều chỉnh dự toán kinh phí chi thường xuyên năm 2022 và đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022 (điều chỉnh lần 7) cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách năm 2022 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Các Ông (Bà) Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính và Trưởng phòng liên quan thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các đơn vị có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- KBNN TP.HCM;
- KBNN nơi giao dịch;
- Lưu: VT, KHTC



Nguyễn Văn Hiếu

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Mẫu biểu số 48

Chương 422- Loại 070 – Khoản 074



DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022
(ĐIỀU CHỈNH LẦN 7)

Đơn vị: TRƯỜNG THPT TRUNG PHÚ (MS : 1042734)

Mã KBNN nơi giao dịch: KHO BẠC HUYỆN CỬ CHI (MS : 0127)

(Kèm theo Quyết định số 2754/QĐ-SGDĐT ngày 14 tháng 11 năm 2022
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN ĐÃ PHÂN BỐ	DỰ TOÁN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG LẦN NÀY	TỔNG SỐ
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0		0
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	27.554.582	-21.000	27.533.582
	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	27.554.582	-21.000	27.533.582
1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	15.398.468	-21.000	15.377.468
1.1	Chi từ ngân sách thành phố	15.398.468	-21.000	15.377.468
	Trong đó: 10% tiết kiệm thực hiện CCTL	373.102	0	373.102
1.2	Chi từ nguồn cải cách tiền lương	0		15.004.366 ⁰
	Nguồn CCTL ngân sách thành phố	0		0
	Nguồn CCTL của đơn vị năm trước chuyển sang	0		0
2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	12.156.114	0	12.156.114
2.1	Chi từ ngân sách thành phố	4.257.907	0	4.257.907
	Trong đó: 10% tiết kiệm thực hiện CCTL	0		0
2.2	Chi từ nguồn cải cách tiền lương	7.898.207	0	7.898.207
	Nguồn CCTL ngân sách thành phố	7.570.659	0	7.570.659
	Nguồn CCTL của đơn vị năm trước chuyển sang	327.548	0	327.548

Ghi chú:

1. Đơn vị chịu trách nhiệm trích lập nguồn CCTL từ số thu được để lại theo quy định.
2. Điều chỉnh giảm dự toán kinh phí tự chủ (kinh phí thường xuyên) năm 2022 theo Quyết định số 3851/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về điều chỉnh dự toán chi thường xuyên ngân sách Thành phố năm 2022. Nội dung này là kinh phí cắt giảm và tiết kiệm thêm dự toán chi thường xuyên năm 2021 theo Công văn số 6299/BTC-NSNN ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ Tài chính về việc tiết kiệm chi thường xuyên năm 2021 theo Nghị quyết 58/NQ-CP (Năm 2021, Ủy ban nhân dân Thành phố chưa ban hành Quyết định điều chỉnh giảm dự toán).
3. Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên được sử dụng từ nguồn cải cách tiền lương của ngân sách thành phố và từ nguồn cải cách tiền lương của đơn vị năm trước chuyển sang, chỉ được dùng để chi trả kinh phí tính gián biên chế (nếu có) theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ, Nghị quyết số 25/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố và chi trả thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 03 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố, **không được chi cho nội dung khác**. Trường hợp sau khi sử dụng các nội dung nêu trên còn thừa, đơn vị được tiếp tục quản lý và sử dụng để đảm bảo nhu cầu chi trả kinh phí tính gián biên chế và chi trả thu nhập tăng thêm theo quy định.
4. Kinh phí miễn giảm học phí bao gồm:
 - Cấp bù tiền tổ chức học 2 buổi/ngày: 13.328 nghìn đồng.
 - Hỗ trợ chi phí học tập: 43.800 nghìn đồng.
5. Chi tiết kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên của đơn vị:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN ĐÃ PHÂN BỐ	DỰ TOÁN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG LẦN NÀY	TỔNG SỐ
1	Chi lương và các khoản chi phí hoạt động	0	0	0
2	Phụ cấp thâm niên nhà giáo	1.845.930	0	1.845.930
3	Kinh phí vùng sâu	898.800	0	898.800
4	Hỗ trợ cán bộ, viên chức y tế	5.400	0	5.400
5	Phụ cấp ưu đãi cho giáo viên dạy người khuyết tật	144.176	0	144.176
6	Kinh phí sinh hoạt hè	89.723	0	89.723
7	Kinh phí hỗ trợ học phí theo Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND	723.750	0	723.750
8	Kinh phí sửa chữa	493.000	0	493.000
9	Kinh phí miễn giảm học phí	57.128	0	57.128
10	Hỗ trợ kinh phí cho đơn vị có bậc THCS theo NQ số 17/2021/NQ-HĐND	0	0	0
11	Kinh phí trợ cấp thôi việc	0	0	0
12	Kinh phí ngoài định mức trường chuyên	0	0	0
13	Chi thu nhập tăng thêm theo NQ số 03/2018/NQ-HĐND và chi trả kinh phí tính gián biên chế	7.898.207	0	7.898.207

Lưu ý:

Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định nội dung dự toán theo nhu cầu của đơn vị, giá trị dự toán nêu trên chỉ dùng làm cơ sở bố trí nguồn kinh phí thực hiện, đơn vị chịu trách nhiệm về số liệu quyết toán thực tế theo đúng quy định.